

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2022/HSST
Ngày: 14/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ÔNG LÊ VĂN XÔ.

Các Hội thẩm nhân dân.

ÔNG NGUYỄN NGỌC DUY.

ÔNG LA MINH CÔNG.

Thư ký phiên tòa: BÀ NGUYỄN THỊ THANH NHI – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: ÔNG TRẦN DUY NGUYỄN – kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 118/2022/HSST ngày 24/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2022/QĐXXST-HS ngày 28/11/2022 đối với bị cáo.

1/TRẦN T – Sinh năm: 1981, tại Bình Thuận;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 02/12; Nghề nghiệp: Lái xe.

Con ông: Trần T1 - 1943 và bà: Nguyễn Thị C - 1948.

Gia đình có 06 anh, em ruột; lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1992, bị cáo là con thứ tư.

Vợ: Ngô Thị N – 1990; Vợ chồng có 03 người con; lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án; tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 07/02/2017 bị Công an thành phố Phan Thiết ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/8/2022 đến 04/9/2022 chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/VÕ THÀNH A – Sinh năm: 1990, tại Bình Thuận;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Z, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Làm nông.

Con ông: Võ Thành S - 1958 và bà: Trần Thị L – 1958.

Gia đình có 07 anh, em ruột; lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1993, bị cáo là con thứ sáu.

Vợ: Mai Thị Mộng Đ – 1991(ly hôn). Có 01 người con sinh năm 2014.

Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/8/2022 đến 04/9/2022 chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/NGUYỄN ĐĂNG D – Sinh năm: 1991, tại Bình Thuận;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Z, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Làm nông.

Con ông: Nguyễn Đăng L3 - 1962 và bà: Huỳnh Thị Ánh H1 – 1961.

Gia đình có 05 anh, em ruột; lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1995, bị cáo là con thứ ba.

Vợ: Trương Thị L1 – 1990; Vợ chồng có 02 người con: lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/8/2022 đến 04/9/2022 chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4/NGUYỄN HỮU P – Sinh năm: 1988, tại Bình Thuận;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn I, xã F, thành phố W, tỉnh Bình Thuận;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 4/12; Nghề nghiệp: Làm nông.

Con ông: Nguyễn Văn P2(chết) và bà: Võ Thị Thu H2 – 1970.

Gia đình có 03 anh, em ruột; lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1992.

Vợ: Hoàng Thị Kim Q – 1986; Vợ chồng có 02 người con; lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông NLQ – 1987. Trú: thôn Z, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đối với hành vi của các bị cáo Trần T, Võ Thành A, Nguyễn Đăng D, Nguyễn Hữu P được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 29/8/2022, Trần T, Võ Thành A, Nguyễn Đăng D và Nguyễn Hữu P đến quán cà phê của ông NLQ (sinh năm 1987, trú thôn Z, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận) và rủ nhau chơi đánh bạc dưới hình thức binh xập xám thua được bằng tiền. Sau đó, cả nhóm nhờ NLQ mua 01 (một) bộ bài Tây loại 52 lá (khi nhờ mua cả nhóm không nói cho NLQ biết là đánh bạc thắng thua bằng tiền) một lát sau NLQ mang bài đến rồi đi ra sau vườn làm việc. Lúc này, Trần T, Võ Thành A, Nguyễn Đăng D và Nguyễn Hữu P ngồi tại bàn của quán cà phê để đánh bạc. Cách chơi được các đối tượng quy định như sau: chia cho mỗi người 13 lá và binh - nghĩa là sắp xếp 13 lá bài thành 03 chi, trong đó chi thứ nhất 05 lá, chi thứ hai 05 lá và chi thứ ba 03 lá. Trường hợp người chơi nào có tứ quý (04 lá giống nhau), 05 lá liền kề nhau cùng chất, 13 lá bài cùng chất, 06 đôi thì gọi là mậu binh và lớn nhất thì thắng 03 người còn lại. Trường hợp không có mậu binh thì khi binh xong những người chơi sẽ so bài với nhau, người chơi nào có hai hoặc ba chi lớn nhất thì thắng và người thua phải chung cho người thắng 50.000 đồng. Khi cả nhóm chơi đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày thì bị công an huyện H bắt quả tang, riêng Nguyễn Hữu P chạy thoát, đến ngày 01/11/2022 đã ra đầu thú và khai nhận hành vi của mình tại Cơ quan CSĐT Công an huyện H. Tang vật thu giữ bao gồm:

- 01 (một) bộ bài Tây loại 52 lá, tiền VNĐ thu giữ tại sòng bạc là 2.500.000 đồng, trong đó: tại vị trí của Nguyễn Hữu P là 2.000.000 đồng, vị trí của Nguyễn Đăng D là 500.000 đồng

- 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu Gold 32GB, số IMEI 359468085456529 để tại vị trí của Nguyễn Hữu P;

- Tiền VNĐ thu giữ trong người của các đối tượng như sau:

- + Thu giữ của Trần T 6.100.000 đồng, trong đó: thu giữ ở túi quần sau bên phải là 5.000.000 đồng, ở túi quần sau bên trái là 1.100.000 đồng.

- + Thu giữ của Võ Thành A 3.450.000 đồng, trong đó: thu giữ ở túi quần bên trái phía trước là 450.000 đồng, trong bóp là 3.000.000 đồng;

- + Thu giữ của Nguyễn Đăng D 11.065.000 đồng, trong đó: thu giữ ở túi quần phía trước bên trái là 1.700.000 đồng, trong bóp là 9.365.000 đồng

Quá trình điều tra đã xác định được số tiền mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc như sau:

- Nguyễn Đăng D sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang đang thắng 1.200.000 đồng;

- Võ Thành A sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang đang thua 50.000 đồng;

- Trần T mang theo số tiền 7.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang đang thua 900.000 đồng.

- Nguyễn Hữu P mang theo 800.000 đồng để đánh bạc, thắng 1.200.000 đồng. Khi công an bắt quả tang, Phúc bỏ chạy.

Tổng số tiền đánh bạc của các đối tượng nêu trên là: 2.200.000 đồng (tiền đánh bạc của Nguyễn Đăng D) + 450.000 đồng (tiền đánh bạc của Võ Thành A) + 6.100.000 đồng (tiền đánh bạc của Trần T) + 2.000.000 đồng (tiền đánh bạc của Nguyễn Hữu P) = 10.750.000 đồng.

Đây là hình thức nhiều người đánh bạc với nhau, do đó buộc Trần T, Võ Thành A, Nguyễn Đăng D, Nguyễn Hữu P phải chịu trách nhiệm đối với tổng số tiền đánh bạc là: 10.750.000 đồng.

Đối với NLQ (chủ quán cà phê), mặc dù NLQ có hành vi mua 01 (một) bộ bài Tây cho các đối tượng trên đánh bạc tại quán cà phê của mình, nhưng NLQ không biết các đối tượng trên đánh bạc thắng thua bằng tiền. Do đó, hành vi của NLQ không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Vì vậy, việc Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu Gold loại 32GB, quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của Nguyễn Hữu P, P không sử dụng tài sản này vào việc đánh bạc. Do đó, việc Cơ quan điều tra trả lại tài sản trên cho P là có căn cứ.

- Đối với 01 (một) bộ bài tây (loại 52 lá), đây là công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

- Số tiền 10.750.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

- Đối với số tiền 3.000.000 đồng của Võ Thành A và 9.365.000 đồng của Nguyễn Đăng D mà Cơ quan điều tra thu giữ. Số tiền này các bị cáo không sử dụng để đánh bạc. Tuy nhiên, để đảm bảo thi hành án cần thiết phải tiếp tục tạm giữ. Viện kiểm sát nhân dân huyện H sẽ chuyển đến tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện H để đảm bảo việc xử lý.

Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKSHTN-HS ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Trần T, Võ Thành A, Nguyễn Đăng D, Nguyễn Hữu P về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau: Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần T, Võ Thành A, Nguyễn Đăng D, Nguyễn Hữu P.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Trần T, Võ Thành A, Nguyễn Đăng D, Nguyễn Hữu P, phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt:

1/Trần T từ 30.000.000đồng đến 40.000.000đồng.

2/Võ Thành A từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

3/Nguyễn Đăng D từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

4/Nguyễn Hữu P từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng.

Vật chứng vụ án:

Áp dụng: Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 10.700.000 đồng. Xét thấy đây là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây (loại 52 lá). Xét thấy đây là công cụ thực hiện hành vi phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng. Hiện trạng vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 12/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng của Võ Thành A và 9.365.000 đồng của Nguyễn Đăng D mà cơ quan CSĐT Công an huyện H thu giữ. Quá trình điều tra xác định được các bị cáo không sử dụng để đánh bạc. Tuy nhiên, để đảm bảo thi hành án cần thiết phải tiếp tục tạm giữ. Hiện số tiền này đã được chuyển vào tài khoản số 394901015462600000 tại Kho bạc nhà nước huyện H theo giấy nộp tiền ngày 08/12/2022.

Tại phiên tòa các bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Thuận. Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận. Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy trình của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần T, Võ Thành A, Nguyễn Đăng D, Nguyễn Hữu P khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 11 giờ ngày 29/8/2022, Trần T, Võ Thành A, Nguyễn Đăng D và Nguyễn Hữu P cùng nhau chơi đánh bạc dưới hình thức binh xập xám thắng thua được bằng tiền tại quán cà phê của ông NLQ, trú thôn Z, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Khi cả nhóm chơi đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày thì bị công an huyện H bắt quả tang, riêng Nguyễn Hữu P chạy thoát, đến ngày 01/11/2022 đã ra đầu thú.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã xác định được số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc như sau:

- Nguyễn Đăng D sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang đang thắng 1.200.000 đồng;

- Võ Thành A sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang đang thua 50.000 đồng;

- Trần T mang theo số tiền 7.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang đang thua 900.000 đồng.

- Nguyễn Hữu P mang theo 800.000 đồng để đánh bạc, thắng 1.200.000 đồng. Khi công an bắt quả tang, Phúc bỏ chạy.

Đây là hình thức nhiều người đánh bạc với nhau, nên tổng số tiền đánh bạc của các bị cáo Trần T, Võ Thành A, Nguyễn Đăng D, Nguyễn Hữu P phải chịu trách nhiệm hình sự là 10.750.000 đồng. Cụ thể: 2.200.000 đồng (tiền đánh bạc của Nguyễn Đăng D) + 450.000 đồng (tiền đánh bạc của Võ Thành A) + 6.100.000 đồng (tiền đánh bạc của Trần T) + 2.000.000 đồng (tiền đánh bạc của Nguyễn Hữu P) = 10.750.000 đồng.

Đối với NLQ (chủ quán cà phê), mặc dù NLQ có hành vi mua 01 (một) bộ bài Tây cho các đối tượng trên đánh bạc tại quán cà phê của mình, nhưng NLQ không biết các đối tượng trên đánh bạc thắng thua bằng tiền. Do đó, hành vi của NLQ không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Vì vậy, việc Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo bị cáo Trần T, Võ Thành A, Nguyễn Đăng D, Nguyễn Hữu P là cố ý, đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc”. Tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân các bị cáo nhận thức được việc thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức thắng thua bằng tiền đều là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Thế nhưng, vì háms lợi, các bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, nên đã đánh bạc ăn thua bằng tiền với nhau thì bị bắt quả tang, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, nên cần đưa ra xét xử bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, góp phần lập lại tình hình trật tự trị an ở địa phương.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như mức độ phạm tội của các bị cáo để có mức hình phạt thích hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình khó khăn, bị cáo Phúc ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần áp dụng cho các bị cáo.

Xét tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo, áp dụng hình phạt tiền cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

[3] *Vật chứng của vụ án thu giữ gồm:*

- Đối với 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu Gold loại 32 GB. Quá trình điều tra xác định được tài sản trên là Nguyễn Hữu P, bị cáo không sử dụng để đánh bạc. Cơ quan CSĐT Công an huyện H trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu. Xét thấy đã xử lý xong.

- 01 (một) bộ bài tây (loại 52 lá). Xét thấy đây là công cụ thực hiện hành vi phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy. Hiện trạng vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 12/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

- Số tiền 10.700.000 đồng. Xét thấy đây là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 3.000.000 đồng của Võ Thành A và 9.365.000 đồng của Nguyễn Văn Dục mà cơ quan CSĐT Công an huyện H thu giữ. Quá trình điều tra xác định được các bị cáo không sử dụng để đánh bạc. Tuy nhiên, để đảm bảo thi hành án cần thiết phải tiếp tục tạm giữ. Hiện toàn bộ số tiền đã được chuyển vào tài khoản số 394901015462600000 tại Kho bạc nhà nước huyện H theo giấy nộp tiền ngày 08/12/2022.

[4] *Về án phí*: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

TUYÊN BỐ: Trần T, Võ Thành A, Nguyễn Đăng D, Nguyễn Hữu P, phạm tội: “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015.

XỬ PHẠT: 1/Trần T số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

2/Võ Thành A số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

3/Nguyễn Đăng D số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015.

XỬ PHẠT: Nguyễn Hữu P số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

ÁP DỤNG: Điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây (loại 52 lá). Hiện trạng vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 12/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 10.700.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.000.000 đồng của Võ Thành A và 9.365.000 đồng của Nguyễn Văn Dục, để đảm bảo thi hành án dân sự.

Hiện toàn bộ tổng số tiền đã được chuyển vào tài khoản số 394901015462600000 tại Kho bạc nhà nước huyện H theo giấy nộp tiền ngày 08/12/2022.

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần T, Võ Thành A, Nguyễn Đăng D, Nguyễn Hữu P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/12/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Xô